

Số: 07/CV-XDH

(V/v: Giải trình chênh lệch 10% Lợi nhuận sau thuế
của BCTC Năm 2021)

Hà Nội, ngày 14 tháng 03 năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

Đơn vị chúng tôi là: Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Dân Dụng Hà Nội

Địa chỉ: Số 292 Ngõ Văn Chương, Phố Khâm Thiên, Phường Khâm Thiên, Quận
Đống Đa, TP Hà Nội.

Mã số thuế: 0100105380

Người đại diện: Ông Phạm Tiến Điệp

Chức vụ: Giám đốc Công ty

- Căn cứ vào Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, quy định giải trình số liệu trong trường hợp lợi nhuận sau thuế chênh lệch 10% so với cùng kỳ năm trước

- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2021 lập ngày 07/03/2022 của CTCP Đầu tư Xây dựng Dân dụng Hà Nội;

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Dân dụng Hà Nội giải trình số liệu trong Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

| | Chỉ tiêu | Năm 2021 | Năm 2020 | Tăng (+) Giảm (-) | Tỷ lệ (%) |
|---|---|-----------------|-----------------|----------------------|-----------|
| | A | (1) | (2) | (3)=(1)-(2) | (4) |
| 1 | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 529.248.184.452 | 828.345.794.766 | (299.097.610.314) | -36% |
| 2 | Các khoản giảm trừ doanh thu | | - | - | |
| 3 | Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (01-02) | 529.248.184.452 | 828.345.794.766 | (299.097.610.314) | -36% |
| 4 | Giá vốn hàng bán | 342.162.507.820 | 583.921.882.311 | (241.759.374.491) | -41% |
| 5 | Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10-11) | 187.085.676.632 | 244.423.912.455 | (57.338.235.823) | -23% |
| 6 | Doanh thu hoạt động tài chính | 5.299.868.807 | 8.961.715.337 | (3.661.846.530) | -41% |
| 7 | Chi phí tài chính | | | | |
| | Trong đó chi phí lãi vay | | | | |
| 8 | Chi phí bán hàng | 15.282.190.466 | 11.866.694.260 | 3.415.496.206 | 29% |

| | | | | | |
|----|---|------------------------|------------------------|-------------------------|-------------|
| 9 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 16.198.809.123 | 21.640.523.086 | (5.441.713.963) | -25% |
| 10 | Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh (20+21-22-24-25) | 160.904.545.850 | 219.878.410.446 | (58.973.864.596) | -27% |
| 11 | Thu nhập khác | 6.794.922.469 | 10.432.224.704 | (3.637.302.235) | -35% |
| 12 | Chi phí khác | 7.229.220.497 | 14.017.131.649 | (6.787.911.152) | -48% |
| 13 | Lợi nhuận khác (31-32) | (434.298.028) | (3.584.906.945) | 3.150.608.917 | -88% |
| 14 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (30+40) | 160.470.247.822 | 216.293.503.501 | (55.823.255.679) | -26% |
| 15 | Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp | 32.526.532.153 | 43.986.569.373 | (11.460.037.220) | -26% |
| 16 | Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (50-51) | 127.943.715.669 | 172.306.934.128 | (44.363.218.459) | -26% |

Giải trình nguyên nhân tăng giảm chủ yếu như sau:

- Năm 2021, do ảnh hưởng của dịch Covid, công tác tìm kiếm mới công trình xây dựng gặp nhiều khó khăn. Mặt khác, tình hình bán nhà thuộc Dự án E2 Yên Hòa của Công ty cũng tiến triển chậm hơn so với năm 2020, công ty phát sinh nhiều hơn chi phí để thúc đẩy công tác bán hàng. Điều đó đã ảnh hưởng trực tiếp đến Doanh thu, giá vốn hàng bán của năm 2021.

- Năm 2021, Công ty đã bàn giao hết hoạt động thu tiền điện, nước cho Công ty điện lực Cầu Giấy và Xí nghiệp kinh doanh nước sạch Cầu Giấy quản lý nên Chỉ tiêu Thu nhập khác, Chi phí khác giảm so với cùng kỳ năm ngoái.

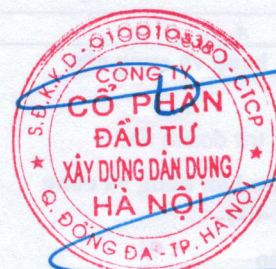
Trên đây là giải trình của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Dân dụng Hà Nội về sự thay đổi của các chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính năm 2021.

Trân trọng!

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
GIÁM ĐỐC CÔNG TY**

Nơi nhận:

- Như K/g
- Lưu VT, PTV, BPTK



GIÁM ĐỐC

Phạm Tiến Điện